TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16/**2019/HS-ST
Ngày: 28-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Châu Văn Nhâm**.

2. Bà **Nguyễn Thị Huỳnh Thoa**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đinh Văn Tiến** - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Dũng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Đ, sinh năm 1997 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm T, sinh năm 1970 và bà Huỳnh Thị A, sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1999; có 02 người con, con lớn sinh năm 2017 và con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08 tháng 01 năm 2019. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Bị hại*:

1. Chị **Ngô T**, sinh năm 1976; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. Anh **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1988; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

3. Chị **Hà T**, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh **Nguyễn Đức L**, sinh năm 1996; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. Chị **Phạm A**, sinh năm 1994; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

3. Anh **Trần Ngọc H**, sinh năm 1985; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24 tháng 11 năm 2017, Hà Q, Phạm Đ, Nguyễn Văn Đ và Bùi H chơi game tại tiệm internet tại ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25 tháng 11 năm 2017, sau khi hết tiền chơi game, tất cả cùng nhau đi đến khu tái định cư thuộc ấp T, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để trộm cắp tài sản mang bán lấy tiều tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng. Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Havico, màu nâu mang biển số 60-8152 chở Hà Q, Phạm Đ và Bùi H đi trên các tuyến đường thuộc xã X để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà chị Ngô T thì Hà Q nhìn thấy nhà chị Ngô T đã tắt đèn đi ngủ nên rủ Phạm Đ, Nguyễn Văn Đ và Bùi H đột nhập vào khu vực nuôi gà của nhà chị Ngô T để trộm cắp gà. Tất cả cùng nhau đi ra phía sau nhà, đột nhập vào khu vực nuôi gà, trộm cắp được 04 con gà mái, loại gà ta, mỗi con có trọng lượng khoảng 1,5 kg. Sau khi bắt trộm được gà, Nguyễn Văn Đ và Bùi H mang đi tiêu thụ, Hà Q và Phạm Đ ở lại tiếp tục đột nhập vào khu vực nuôi gà, trộm cắp thêm 02 con gà trống, loại gà ta, mỗi con có trọng lượng khoảng 2 kg. Lúc này, Hà Q nói Phạm Đ cầm 02 con gà trộm cắp được đứng ngoài cảnh giới để Hà Q tiếp tục đột nhập vào bên trong nhà lục tìm và trộm cắp tài sản. Thấy cửa gỗ phía sau nhà chị Ngô T đóng khóa, Hà Q leo qua cửa thông gió vào phòng bếp và lấy được tài sản gồm 01 dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 2,4 chỉ; 01 nhẫn vàng 18k, trọng lượng 1,3 chỉ; 01 lắc tay vàng 18k, trọng lượng 2,3 chỉ; 01 đồng hồ đeo tay, loại đồng hồ nữ, nhãn hiệu Omega. Hà Q bỏ tất cả tài sản vừa lấy được vào túi quần rồi tiếp tục đi lên phía phòng khách tìm tài sản thì lấy được 02 máy cưa cầm tay, nhãn hiệu Stihl 381 để ngay cửa chính phòng khách. Sau khi trộm cắp được tài sản, Hà Q và Phạm Đ cùng thống nhất không nói cho Nguyễn Văn Đ và Bùi H biết việc đột nhập vào nhà chị Ngô T trộm cắp được vàng, đồng hồ và máy cưa mà chỉ nói trộm cắp thêm được 02 con gà trống. Sau đó, Hà Q và Phạm Đ giấu 02 máy cưa trong vườn điều gần nhà của Hà Q, rồi đi đến tiệm internet. Tại đây, Nguyễn Văn Đ và Bùi H nói cho Hà Q và Phạm Đ biết đã bán 04 con gà mái được số tiền 400.000 đồng. Tất cả cùng sử dụng số tiền trên để chơi internet.

Đến sáng ngày 25 tháng 11 năm 2017, Hà Q và Phạm Đ mang 02 con gà trống, 02 máy cưa, 01 đồng hồ đeo tay và toàn bộ số vàng trộm cắp được đến nhà Nguyễn Thanh H tại ấp T, xã X, huyện X, Đồng Nai nhờ Nguyễn Thanh H mang số tài sản này đi tiêu thụ. Nguyễn Thanh H cùng Hà Q mang số vàng trộm cắp được xuống khu vực chợ G, đến một tiệm vàng (không nhớ tên và địa chỉ) Hà Q đứng ngoài đợi còn Nguyễn Thanh H mang vàng vào bán được số tiền 10.000.000 đồng. Hà Q và Phạm Đ thống nhất chia cho Nguyễn Thanh H số tiền 1.500.000 đồng nhưng Nguyễn Thanh H không lấy nên Hà Q và Phạm Đ chia đôi mỗi người 5.000.000 đồng. Hà Q và Phạm Đ tiếp tục nhờ Nguyễn Thanh H mang 02 con gà

trống đi bán, Nguyễn Thanh H chở Phạm Đ mang theo 02 con gà trống và bán được số tiền 500.000 đồng. Hà Q và Phạm Đ cho Nguyễn Thanh H số tiền này nhưng Nguyễn Thanh H không lấy, nên Hà Q và Phạm Đ thống nhất cho Nguyễn Văn Đ và Bùi H số tiền này để chia nhau tiêu xài. Khoảng 03 ngày sau, Hà Q và Phạm Đ tiếp đến nhà Nguyễn Thanh H thì Nguyễn Thanh H nói đã bán dùm 02 máy cưa được số tiền 4.000.000 đồng và đưa toàn bộ số tiền này cho Hà Q và Phạm Đ, Nguyễn Thanh H không lấy tiền nên Hà Q và Phạm Đ chia mỗi người 2.000.000 đồng, còn chiếc đồng hồ đeo tay Hà Q đã cho Phạm Đ.

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: 01 dây chuyền vàng 18k trọng lượng 2,4 chỉ trị giá 5.760.000 đồng; 01 nhẫn vàng 18k trọng lượng 1,3 chỉ trị giá 3.120.000 đồng; 01 lắc tay vàng 18k trọng lượng 2,3 chỉ trị giá 5.520.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay, loại đồng hồ nữ, nhãn hiệu Omega trị giá 700.000 đồng; 02 máy cưa cầm tay, nhãn hiệu Stihl 381 màu cam trị giá 12.000.000 đồng; 04 con gà mái, loại gà ta mỗi con trọng lượng khoảng 1,5 kg trị giá 660.000 đồng; 02 con gà trống loại gà ta, mỗi con có trọng lượng khoảng 2kg trị giá 400.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là: 28.160.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 11 giờ ngày 09 tháng 12 năm 2017, Hà Q đi bộ một mình từ nhà của mình vào khu vực tái định cư thuộc ấp T, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để tìm nhà dân sơ hở thì đột nhập trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Đức T, thì Hà Q nhìn thấy nhà khóa cửa trước không có người trông coi nên quyết định đột nhập vào nhà anh Nguyễn Đức T để trộm cắp tài sản. Hà Q đi vòng ra sau nhà và dùng kềm mang theo sẵn cắt tấm tôn cửa sau mở chốt cửa. Hà Q đi vào bên trong phòng ngủ của anh Nguyễn Đức T trộm cắp được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 màu đen, 01 nhẫn kim loại màu vàng và số tiền 700.000 đồng của anh Nguyễn Đức T để trong túi quần. Sau khi trộm cắp được tài sản, Hà Q đem nhẫn vàng đi bán tại tiệm vàng thuộc xã X thì biết là vàng giả nên đã ném bỏ. Sau đó Hà Q nói cho Phạm Đ biết và nhờ mang đi tiêu thụ. Phạm Đ mang chiếc điện thoại này bán cho chị ruột là chị Phạm A được số tiền 2.400.000 đồng. Hà Q đã bỏ ra số tiền 900.000 đồng để cả hai cùng tiêu xài. Chị Phạm A sau khi mua điện thoại một thời gian do không có nhu cầu sử dụng nên đã bán lại cho người bạn ngụ tại thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 2.400.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5 màu đen trị giá 4.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 4.700.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 11 giờ ngày 05 tháng 01 năm 2018, Hà Q nảy sinh ý định đến nhà chị Hà T tại ấp T, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến trước nhà chị Hà T, Hà Q nhìn thấy nhà chị Hà T đang sửa chữa không có ai trông coi nên đột nhập vào trong phòng bếp lục tìm và trộm cắp được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1 màu trắng của chị Hà T để trên đầu tủ lạnh. Sau khi trộm cắp được điện thoại, Hà Q nói cho Phạm Đ biết việc trộm cắp được điện thoại di động và nhờ tiêu thụ. Sau đó, Phạm

Đ đem điện thoại di động đến bán cho anh Trần Ngọc H được số tiền 1.200.000 đồng. Hà Q đã bỏ ra số tiền 700.000 đồng để cả hai cùng nhau tiêu xài.

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1 màu trắng trị giá 2.500.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản của 03 vụ trộm cắp bị chiếm đoạt là: 35.360.000 đồng.

Vật chứng vụ án không thu giữ được.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSXL ngày 21 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Phạm Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 24 tháng 11 năm 2017 đến ngày 05 tháng 01 năm 2018, Hà Q và Phạm Đ đã nhiều lần trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, trên địa bàn huyện Xuân Lộc, cụ thể như sau: Hà Q đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 35.360.000 đồng và Phạm Đ thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản, trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 28.160.000 đồng và 02 vụ tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Qua các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ và tranh tụng tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo Phạm Đ có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Bị cáo Phạm Đ có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính, có con còn nhỏ.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 323; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và từ 12 đến 14 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tổng hợp hình phạt chung theo quy định pháp luật.

Đối với Hà Q đã bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 117/2018/HS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2018.

Đối với anh Nguyễn Đức L, là người đã cho Phạm Đ mượn xe mô tô mang biển số 60-8152, việc Phạm Đ sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện

hành vi phạm tội anh Nguyễn Đức L hoàn toàn không biết nên không đưa ra hình thức xử lý.

Đối với chị Phạm A và anh Trần Ngọc H, là những người đã mua chiếc thoại do Phạm Đ bán, nhưng chị Phạm A và anh Trần Ngọc H không biết tài sản này do phạm tội mà có nên không đưa ra hình thức xử lý.

Đối với Nguyễn Văn Đ, Bùi H, là những người cùng tham gia trộm cắp tài sản với Hà Q và Phạm Đ của chị Ngô T vào đêm ngày 24 tháng 11 năm 2017 và Nguyễn Thanh H, là người đã mang tài sản mà Hà Q và Phạm Đ trộm cắp được đi tiêu thụ, quá trình điều tra Nguyễn Văn Đ, Bùi H và Nguyễn Thanh H không có mặt ở địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc chưa làm việc được nên tách ra tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ có hình thức xử lý sau.

- Về trách nhiệm dân sự: đã được giải quyết tại Bản án số 117/2018/HS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Bị cáo Phạm Đ tự bào chữa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có cơ hội sớm về hòa nhập với cộng đồng.

Các bị hại chị Ngô T, anh Nguyễn Đức T và chị Hà T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra thể hiện Hà Q đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại và đã được ghi nhận tại Bản án số 117/2018/HS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc nên các bị hại không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức L vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra thể hiện anh Nguyễn Đức L không biết bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 60-8152 để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm A và anh Trần Ngọc H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra thể hiện anh Phạm A và anh Trần Ngọc H không biết các tài sản đã mua là trộm cắp được mà có và không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong khoảng thời gian từ ngày 24 tháng 11 năm 2017 đến ngày 05 tháng 01 năm 2018, bị cáo Phạm Đ cùng Hà Q, Nguyễn Văn Đ, Bùi H thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản trị giá 28.160.000 đồng của chị Ngô T vào ngày 24 tháng 11 năm 2017 và bị cáo Phạm Đ thực hiện 02 vụ tiêu thụ tài sản là 02 điện thoại di động trị giá 6.500.000 đồng do Hà Q trộm cắp của anh Nguyễn Đức T và chị Hà T mà có vào ngày 09 tháng 12 năm 2017 và ngày 05 tháng 01 năm 2018.

Hành vi của bị cáo Phạm Đ đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với hành vi của Hà Q, tại Bản án số 117/2018/HS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2018 Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Đối với anh Nguyễn Đức L cho mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo Phạm Đ sử dụng vào việc phạm tội; chị Phạm A và anh Trần Ngọc H đã mua tài sản nhưng không biết do bị cáo Hà Q phạm tội mà có nên không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Đ và Bùi H tham gia trộm cắp tài sản cùng với bị cáo Hà Q và Phạm Đ; Nguyễn Thanh H đã mang tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ, Bùi H và Nguyễn Thanh H không có mặt ở địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tách ra tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ có hình thức xử lý sau là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng chỉ vì cần có tiền để tiêu xài cá nhân mà bị cáo cùng Hà Q, Nguyễn Văn Đ và Bùi H đã 01 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và hai lần thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do Hà Q trộm cắp mà có, nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo cùng Hà Q, Nguyễn Văn Đ và Bùi H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó bị cáo tham gia đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Vật chứng vụ án không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: đã được giải quyết tại Bản án số 117/2018/HS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*"

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 323, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo **Phạm Đ - 01** (*Một*) năm **06** (*Sáu*) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và **10** (*Mười*) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Phạm Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **02** (*Hai*) năm **04** (*Bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 01 năm 2019.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Chị Ngô T, anh Nguyễn Đức T, chị Hà T, anh Nguyễn Đức L, chị Phạm A và anh Trần Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát